| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH TÂY NINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 60/2026/QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/5/2026 và thay thế Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- TT.UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Tây Ninh;
- Hiệp hội Vận tải ô tô Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Phòng KTTC;
- Lưu: VT. Quoc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Lê Văn Hẳn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**
**TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# QUY ĐỊNH
## Về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

*(ban hành kèm theo Quyết định số 60/2026/QĐ-UBND)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cụ thể về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, gồm các loại hình: kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; kinh doanh vận tải hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ; kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ; kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.

### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị là hoạt động vận tải đường bộ trong phạm vi đô thị.

## Chương II
## QUY ĐỊNH HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ TRONG ĐÔ THỊ VÀ TỶ LỆ PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH CÔNG CỘNG CÓ THIẾT BỊ HỖ TRỢ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT TRONG ĐÔ THỊ

### Điều 4. Hoạt động kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trong đô thị

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt phải thực hiện và đảm bảo các điều kiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng.

2. Xe buýt tham gia khai thác các tuyến chỉ hoạt động trong đô thị phải đảm bảo thực hiện lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh theo kế hoạch của địa phương.

3. Tuyến xe buýt chỉ hoạt động trong đô thị phải đảm bảo tỷ lệ phương tiện có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật theo quy định tại Điều 11 Quy định này.

4. Xe buýt được đầu tư phải có màu sơn thống nhất trên cùng một tuyến và phải thông báo cho Sở Xây dựng để quản lý.

5. Có biện pháp giữ gìn vệ sinh, bố trí thùng rác trên xe, không để hành khách vứt rác xuống lòng, lề đường.

6. Chấp hành các quy định về tổ chức giao thông trong đô thị.

**Điều 5. Hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định trong đô thị**

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định phải thực hiện và đảm bảo các điều kiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng.

2. Xe ô tô tham gia kinh doanh vận tải hành khách trên các tuyến cố định chỉ hoạt động trong đô thị phải đảm bảo thực hiện lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh theo kế hoạch của địa phương.

3. Có biện pháp giữ gìn vệ sinh, bố trí thùng rác trên xe, không để hành khách vứt rác xuống lòng, lề đường.

4. Chấp hành các quy định về tổ chức giao thông trong đô thị.

**Điều 6. Hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trong đô thị**

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi phải thực hiện và đảm bảo các điều kiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng.

2. Xe taxi chỉ hoạt động trong đô thị phải đảm bảo thực hiện lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh theo kế hoạch của địa phương.

3. Xe taxi dừng đón, trả khách phải chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn giao thông.

4. Chấp hành các quy định về tổ chức giao thông trong đô thị.

**Điều 7. Hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng trong đô thị**

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng phải thực hiện và đảm bảo các điều kiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng.

2. Hoạt động vận tải khách du lịch, ngoài việc thực hiện các quy định về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ phải thực hiện các quy định có liên quan theo Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Chấp hành các quy định về tổ chức giao thông trong đô thị.

**Điều 8. Hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trong đô thị**

1. Xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải hành khách trong đô thị phải có màu sơn đặc trưng của đơn vị vận tải và phải thông báo cho Sở Xây dựng để quản lý; đảm bảo 100% phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh.

2. Xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải hành khách trong đô thị phải chấp hành thời gian, phạm vi hoạt động theo quy định tại địa phương.

3. Chấp hành các quy định về tổ chức giao thông trong đô thị.

**Điều 9. Hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trong đô thị**

1. Xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải hàng hóa trong đô thị phải đảm bảo 100% sử dụng điện, năng lượng xanh.

2. Xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải hàng hóa trong đô thị phải chấp hành thời gian, phạm vi hoạt động theo quy định tại địa phương.

3. Chấp hành các quy định về tổ chức giao thông trong đô thị.

**Điều 10. Hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô trong đô thị**

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô phải thực hiện và bảo đảm các điều kiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng.

2. Chấp hành các quy định về tổ chức giao thông trong đô thị.

**Điều 11. Tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng hoạt động trong đô thị có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật**

1. Từ năm 2026 đến năm 2030, đơn vị vận tải tham gia khai thác tuyến xe buýt chỉ hoạt động trong đô thị phải đảm bảo có 50% tổng số xe buýt hoạt động trên tuyến có lắp đặt thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật.

2. Từ năm 2031, đơn vị vận tải tham gia khai thác tuyến xe buýt chỉ hoạt động trong đô thị phải đảm bảo 100% xe buýt hoạt động trên tuyến có lắp đặt thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật.

## Chương III
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 12. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành**

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy định này;

b) Tổng hợp các vướng mắc phát sinh của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng chức năng có liên quan kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm Quy định này và các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, phổ biến các

quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và Quy định này để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

**Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai Quy định này đến các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn để biết, thực hiện.

2. Tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ trong đô thị trên địa bàn quản lý.

**Điều 14. Trách nhiệm của đơn vị vận tải**

1. Chấp hành các quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, kinh doanh vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và Quy định này.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, kinh doanh vận tải hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trong đô thị phải thông báo màu sơn của phương tiện gửi Sở Xây dựng trước khi đưa phương tiện tham gia hoạt động.

**Điều 15. Điều khoản thi hành**

1. Các nội dung không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.